

Chương trình rèn luyện Đội viên sửa đổi

LỜI MỞ ĐẦU

Chương trình rèn luyện đội viên TNTP Hồ Chí Minh là chương trình giáo dục tổng hợp đồng tâm, mang tính định hướng gồm những kiến thức về truyền thống lịch sử dân tộc; truyền thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; về nghiệp vụ công tác Đội; kiến thức về môi trường, sức khỏe, thể dục thể thao; về quân sự, giao thông, chăn nuôi, trồng trọt và những vấn đề quốc tế ... dành cho đội viên TNTP Hồ Chí Minh.

Từ khi ban hành đến nay (từ năm học 1992 – 1993), Chương trình rèn luyện đội viên đã được tổ chức triển khai, thực hiện và thu được những kết quả tích cực, được đồng đảo các em đội viên trong cả nước phấn khởi đón nhận. Từ đây tính tự giác của đội viên, tính tự quản của tổ chức Đội được phát huy; công tác xã hội hóa các hoạt động thiếu nhi được mở rộng, thu hút sự ủng hộ của các bậc phụ huynh, các thầy cô giáo và sự vào cuộc của các lực lượng xã hội, của các cấp, các ngành. Thực tiễn cho thấy Chương trình rèn luyện đội viên ra đời đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đội viên; chất lượng hoạt động của tổ chức Đội ở cơ sở và chất lượng giáo dục trong nhà trường; giúp cho đội viên rèn luyện, phát triển toàn diện, sớm trở thành người đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh và người công dân có ích cho đất nước.

Tuy nhiên, quá trình đổi mới đất nước đang đặt ra những yêu cầu mới cho công tác giáo dục thiếu nhi, đòi hỏi ở các em sự năng động, sáng tạo và khôi lượng tri thức phong phú hơn, đồng thời cũng đòi hỏi việc triển khai Chương trình rèn luyện đội viên hiệu quả hơn, gắn với những vấn đề có tính thời sự như bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, nâng cao kiến thức tin học, ngoại ngữ và bồi dưỡng kỹ năng cho thiếu nhi. Trên cơ sở giữ nguyên những nội dung cốt lõi, bám sát những yêu cầu không ngừng biến đổi của công tác bồi dưỡng, giáo dục đội viên, Hội đồng Đội Trung Ương tiến hành sửa đổi Chương trình rèn luyện đội viên cho phù hợp với tình hình mới.

Chương trình rèn luyện đội viên sửa đổi là sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, chú trọng công tác triển khai, vận dụng tại từng địa phương, đơn vị, thông qua các mô hình cụ thể, mới mẻ như: Học kỳ quân đội, Trại hè xanh, ... kết hợp chặt chẽ với các hoạt động ngoại khóa trong nhà trường, gắn với triển khai thực hiện cuốn *Sổ theo dõi rèn luyện nhi đồng và đội viên* sẽ tạo ra những sân chơi học tập, rèn luyện bổ ích, nghiêm túc và có tính kỷ luật cao cho các em đội viên ngay từ lứa tuổi nhi đồng.

Quá trình sửa đổi chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót, mặt khác Chương trình rèn luyện đội viên gắn với bước chuyển mới, sôi động của công tác Đội và phong trào thiếu nhi hàng năm nên cần thường xuyên được cập nhật, bổ sung. Với lý do như vậy, chúng tôi rất mong nhận được sự góp ý xây dựng của các thầy cô giáo, các anh chị phụ trách thiếu nhi và các em đội viên để Chương trình rèn luyện đội viên luôn mang tính thực tiễn, ứng dụng cao.

Thực hiện lời dạy của Bác Hồ kính yêu “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”, hy vọng cuốn sách *Chương trình rèn luyện đội viên sửa đổi* sẽ góp phần thực hiện công việc mang nhiều ý nghĩa đó.

Nguyễn Thị Hà
Chủ tịch Hội đồng Đội Trung Ương

CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN ĐỘI VIÊN TNTP HỒ CHÍ MINH

Phần I: CHƯƠNG TRÌNH DỰ BỊ ĐỘI VIÊN

(Dành cho nhi đồng 6, 7 và 8 tuổi)

I. MỤC TIÊU

Giúp các em nhi đồng thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy, xứng đáng là con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ, phấn đấu trở thành đội viên Đội TNTP Hồ Chí Minh.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Kính yêu Bác Hồ

- Thuộc 5 điều Bác Hồ dạy, biết một số câu chuyện, bài hát, bài thơ về Bác Hồ. Biết những nét chính về tiểu sử Bác Hồ.
- Nhớ tên và ý nghĩa (sơ lược) của các ngày kỉ niệm: 3/2, 8/3, 15/5, 19/5, 1/6, 2/9, 20/11, 22/12.

2. Con ngoan, trò giỏi

- Kính yêu, lễ phép với ông bà, cha mẹ, anh chị, bà con họ hàng và mọi người.
- Kính yêu, vâng lời thầy cô giáo, anh chị phụ trách, thực hiện đúng nội quy của trường.
- Biết lao động để giúp đỡ gia đình trong những công việc vừa sức phù hợp.
- Biết tiết kiệm cho gia đình.
- Biết về bố mẹ và địa chỉ gia đình, nhớ ngày sinh của mình.

3. Chăm học

- Biết thực hiện những yêu cầu về học tập như: đi học đúng giờ, học thuộc bài, làm bài đầy đủ, giữ vở sạch, viết chữ đẹp.
- Đạt kết quả học tập mỗi ngày một tốt.
- Làm quen với các chức năng cơ bản của máy tính.
- Làm quen với một số từ đơn giản của một ngoại ngữ.

4. Vệ sinh sạch sẽ

- Giữ gìn vệ sinh thân thể tốt.
- Biết giữ vệ sinh nơi công cộng, không vứt rác, nhổ bậy.
- Biết cách đề phòng một số bệnh thông thường như: đau răng, cảm nắng, cảm lạnh..
- Thuộc bài thiể dục nhi đồng.

5. Yêu Sao Nhi đồng và Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Nhớ tên và ý nghĩa của tên Sao, sinh hoạt Sao đều, yêu quý phụ trách Sao.
- Biết một số bài hát, múa, trò chơi của nhi đồng.
- Biết xếp hàng một, hàng đôi, hàng dọc, hàng ngang, vòng tròn.
- Thuộc các động tác: đứng nghỉ, đứng nghiêm chào, quay trái, quay phải, quay đằng sau.

6. Những điều cần biết khi ra đường

- Biết cách đi ngoài đường đúng quy định để đảm bảo an toàn.
- Biết chơi ở những chỗ an toàn, không làm phiền người khác.
- Biết tên đường phố, ngõ xóm, thôn bản nơi mình ở, địa chỉ của trạm y tế, công an địa phương.

* Yêu cầu hành động

- Biết một số gương người tốt trong truyện cổ tích, truyện dân gian, ngũ ngôn, truyện về các anh hùng liệt sĩ.
- Biết thương yêu, giúp đỡ bạn bè, nhất là các bạn đau yếu, tàn tật, gặp hoàn cảnh khó khăn, học kém, noi gương học tập các bạn ngoan, học giỏi.
- Hàng ngày làm việc tốt, tránh việc xấu.

Phần II: CHƯƠNG TRÌNH ĐỘI VIÊN TNTP MĂNG NON

(Chương trình Đội viên TNTP sẵn sàng hạng ba, dành cho lứa tuổi 9, 10, 11)

I. MỤC TIÊU

Rèn luyện thành đội viên tốt của Đội TNTP Hồ Chí Minh.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hiểu biết về Đội TNTP Hồ Chí Minh và Bác Hồ

- Tìm hiểu về lịch sử Đội.
- Biết ngày thành lập Đội và khẩu hiệu của Đội (hiểu rõ khẩu hiệu Đội), nhiệm vụ của đội viên.
 - Biết các năm đổi tên của Đội, biết tiểu sử Kim Đồng.
 - Tham gia hướng dẫn Sao Nhi đồng hoạt động.
 - Thực hiện đúng các yêu cầu về nghi thức Đội.
 - Kể, đọc được một số câu chuyện, bài hát, bài thơ về Bác Hồ

2. Tự hào về Tổ quốc Việt Nam anh hùng

- Biết các di tích lịch sử cách mạng, thắng cảnh, và nghề truyền thống của địa phương mình.

- Biết tên một số chiến sĩ cách mạng lão thành, nghệ nhân ở địa phương mình.
- Biết vẽ bản đồ Việt Nam đánh dấu Thủ đô và tỉnh, thành phố mình ở.
- Biết những giai đoạn chính của lịch sử Việt Nam từ khi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước, biết kể chuyện Thánh Gióng, Trần Quốc Toản.

- Biết ông bà, bố mẹ, anh chị làm việc ở đâu.
- Biết hát đúng: Quốc ca, Đội ca một số bài hát theo chủ đề.
- Khiêm tốn, lễ phép khi chào hỏi người, biết cảm ơn khi người khác giúp mình, xin lỗi khi có lỗi.

- Biết những quyền và bổn phận của mình theo luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và Công ước Quốc tế về Quyền trẻ em.

3. Yêu bạn bè

- Tham gia ủng hộ, quyên góp quần áo, sách vở tặng các bạn vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Tham gia các hoạt động đoàn kết, hữu nghị với thiếu nhi thế giới và bảo vệ hòa bình.

4. Chăm học, chăm làm

- Đi học đều, đúng giờ, có nền nếp, tự giác học ở nhà.
- Giữ vở sạch, viết chữ đẹp, thuộc bài và làm đủ bài tập, làm bài kiểm tra, bài thi trung thực.
- Tự trang trí góc học tập của mình cho đẹp, gọn gàng.
- Biết giặt quần áo và giữ quần áo sạch, hằng ngày giúp gia đình các công việc phù hợp.

- Tham gia đầy đủ các buổi lao động của lớp và chi đội.
- Biết lau xe đạp và tra dầu xe đạp. Biết vá quần áo.
- Biết tiết kiệm thời gian và tiền cho bản thân, cho Đội và gia đình.
- Biết một số chức năng của máy vi tính. Không lạm dụng chơi game, chat.**
- Biết một số câu giao tiếp cơ bản của một ngoại ngữ.**

5. Giữ vệ sinh và rèn luyện sức khỏe

- Biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh ở nơi công cộng, không ăn quả xanh, uống nước lã, rượu bia, hút thuốc lá, thuốc lào.
- Biết xử lý khi đứt tay, chảy máu cam, cảm nắng, cảm lạnh.
- Biết phòng bệnh mùa hè, mùa đông.
- Biết một số cây thuốc nam: nhọ nồi, hương nhu, đinh lăng, rau má,...
- Tập đúng bài thể dục buổi sáng và giữa giờ.
- Biết bơi hoặc nhảy dây, đá cầu và các môn thể thao khác.
- Đi bộ 3 km trở lên.
- Biết bảo vệ cây và chim, thú. Biết trừ muỗi, sâu bọ có hại cho mùa màng và con người.

6. Biết luật lệ giao thông và hành quân cắm trại (kỹ năng của đội viên)

- Biết những điều quy định về luật giao thông khi đi bộ, đi xe đạp, biết các biển báo và đèn tín hiệu
 - Biết các dấu đi đường khi hành quân cắm trại: đi hướng này, không đi lối này, đi nhanh, đi chậm, đường cấm, nguy hiểm, quay lại, có thư, đợi ở đây, nước uống được, nước không uống được, ví trí cắm trại.

- Biết sử dụng các nút: dẹt, thuyền chài, thợ dệt, ghê đơn, thòng lọng.
- Biết hướng dẫn một số trò chơi cho phân đội, chi đội.

*** Yêu cầu hành động**

- Hàng ngày làm ít nhất một việc tốt như giúp đỡ gia đình, giúp thương binh, gia đình khó khăn, giúp bạn học tập, giúp cụ già, em nhỏ.
- Đạt tiêu chuẩn môn thi của chi đội.

Phần III: CHƯƠNG TRÌNH ĐỘI VIÊN TNTP SẴN SÀNG **(Chương trình đội viên TNTP hạng nhì, cho lứa tuổi 11, 12, 13)**

I. MỤC TIÊU

Rèn luyện thành đội viên tốt, phấn đấu hướng lên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hiểu biết về Đội TNTP Hồ Chí Minh và Bác Hồ

- Đọc và tìm hiểu về lịch sử Đội TNTP Hồ Chí Minh
- Biết mục tiêu phấn đấu, rèn luyện của đội viên.
- Biết ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh
- Biết một số phong trào, truyền thống và các công trình lớn của Đội.
- Biết một anh hùng của Đội trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Hướng dẫn Sao Nhi đồng hoạt động.
- Thực hành đúng các yêu cầu đội viên về nghi thức Đội.
- Biết giải thích 5 điều Bác Hồ dạy.
- Biết ít nhất 5 lá thư của Bác Hồ gửi cho thiếu nhi và giải thích được một số đoạn.
 - Kể được 5 câu chuyện về Bác Hồ.
 - Đọc một số bài thơ, bài hát ca ngợi Bác Hồ.

2. Tự hào về Tổ quốc Việt Nam anh hùng

- Biết các chiến thắng: Bạch Đằng, Chi Lăng, Đồng Đa, Điện Biên Phủ, chiến dịch Hồ Chí Minh. Kể được tên các đơn vị anh hùng dân tộc trong các chiến thắng này.
- Biết gương oanh liệt của một số liệt sĩ tiền bối của Đảng và một số anh hùng liệt sĩ ở địa phương.
 - Biết vẽ bản đồ Việt Nam và ghi một số di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của đất nước. Biết những vùng có các nguồn tài nguyên quan trọng của đất nước.
 - Biết động viên các anh chị đi bộ đội và viết thư, tặng quà cho các anh chị bộ đội.
 - Biết và hát đúng các bài hát ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương đất nước.
 - Thực hiện đúng các quyền và bổn phận của trẻ em theo Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và Công ước Quốc tế về Quyền trẻ em.
- Tham gia bảo vệ, giữ gìn trật tự trị an ở địa phương và trường học.

3. Yêu bạn bè

- Tham gia ủng hộ, quyên góp quần áo, sách vở tặng các bạn vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.
- Có hoạt động cụ thể giúp đỡ các bạn khó khăn, học kém tại chi đội, liên đội mình.

- Sưu tầm một số ảnh và một số tư liệu về các hoạt động vì hòa bình của thiếu nhi thế giới.

- Tích cực tham gia các hoạt động của câu lạc bộ hữu nghị quốc tế, làm một việc cụ thể để ủng hộ các bạn thiếu nhi các nước và đấu tranh cho hòa bình.

4. Chăm sóc, chăm làm

- Tự giác, chủ động trong học tập, phấn đấu vượt một bậc về kết quả học tập của mình so với năm học trước, giúp đỡ được một bạn học kém dần tiến bộ.

- Biết giặt quần áo và dọn dẹp nhà cửa ngăn nắp. Chủ động giúp đỡ gia đình nấu cơm, gánh nước, chăn nuôi gia súc, trồng rau.

- Tham gia tích cực các buổi lao động tập thể.

- Biết sửa chữa một số hỏng hóc thông thường của xe đạp và vật dụng gia đình.

- Học và tập làm theo nghề truyền thống của gia đình và địa phương mình (nếu có).

- Biết tiết kiệm tiền và đồ dùng cá nhân của mình, của Đội và gia đình để dùng vào việc có ích.

- Hoàn thành các công việc ông bà, cha mẹ, anh chị giao cho.

- Sử dụng được một số chức năng cơ bản của máy vi tính.

- Sử dụng một số câu giao tiếp cơ bản của một ngoại ngữ.

5. Giữ vệ sinh và rèn luyện sức khỏe

- Biết làm sạch, gọn gàng nơi ngủ và khu vệ sinh của gia đình, nhà trường không hút thuốc và uống bia, rượu.

- Biết buộc garô khi bị rắn, chó dại cắn, máu chảy nhiều. Biết băng cố định khi bị gãy xương chân, tay, hô hấp nhân tạo.

- Biết một số cây thuốc nam và trồng thuốc nam ở gia đình.

- Tham gia vào hoạt động thể dục thể thao của chi đội, liên đội.

- Đi xe đạp được ít nhất 5 km.

6. Biết luật lệ giao thông và hành quân cắm trại

- Biết các quy định về luật giao thông đối với người đi bộ và xe đạp

- Biết các dấu tìm lối đi bằng cành cây có lá và vạch dấu cho người khác đi theo.

- Biết sử dụng các nút: thợ dệt đơn và kép, nút ghế, chân chó, lạt vẹt, lạt vặn, đầu nối, biết tham gia dựng lều.

- Biết làm một số đồ dùng cá nhân đơn giản: bàn ghế, giá sách..

- Thuộc tín hiệu móoc và biết cách sử dụng.

- Biết tìm phương hướng bằng la bàn, mặt trời và trăng, sao.

- Biết đốt lửa ngoài trời bằng diêm và bật lửa khi có gió.

- Biết chuẩn bị và làm món ăn đi trại.

*** Yêu cầu hành động**

- Hàng ngày đều làm những việc tốt giúp đỡ gia đình và hàng xóm.

- Đạt tiêu chuẩn môn thi của chi đội.

Phần IV: CHƯƠNG TRÌNH ĐỘI VIÊN TNTP TRƯỞNG THÀNH

(Chương trình đội viên TNTP sẵn sàng hạng nhất, dành cho lứa tuổi 13, 14, 15)

I. MỤC TIÊU

phấn đấu trở thành đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Hiểu biết, thực hiện tốt những quy định ở hai bậc trước.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hiểu biết về Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Bác Hồ

- Đọc và tìm hiểu về lịch sử Đoàn, Đảng và thân thế, sự nghiệp của Bác Hồ.
- Học tập Điều lệ Đoàn, nhiệm vụ, quyền hạn của người đoàn viên và điều kiện vào Đoàn; biết ý nghĩa huy hiệu Đoàn, cờ Đoàn, nội dung phong trào hành động cách mạng của Đoàn hiện nay.
- Cùng đoàn viên tham gia lao động công ích và những hoạt động xã hội ở địa phương.
 - Thuộc một số bài hát truyền thống của Đoàn.
 - Tự rèn luyện hoàn thành chương trình đội viên. Làm hướng dẫn viên, phụ trách Sao Nhi đồng, giúp các đội viên bậc dưới phấn đấu thực hiện chương trình đội viên.
 - Tuyên truyền và hướng dẫn cho các đội viên thiếu nhi cùng thực hiện các quyền, bổn phận của trẻ em trong Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và Công ước Quốc tế về Quyền trẻ em.

2. Tự hào về Tổ quốc Việt Nam anh hùng

- Biết các mốc lịch sử phát triển chính của đất nước, quê hương và địa phương nơi đang sống.
 - Biết gương oanh liệt của một số liệt sĩ tiền bối của Đảng và một số anh hùng liệt sĩ ở địa phương.
 - Biết những thành tựu phát triển kinh tế xã hội gần đây của đất nước.
 - Biết những di tích lịch sử, cách mạng tại địa phương. Tích cực tham gia tôn tạo, làm đẹp và giới thiệu với bạn bè, mọi người về các di tích lịch sử, truyền thống của địa phương.

3. Chăm học chăm làm

- Có thái độ học tập tốt, biết áp dụng phương pháp học cho từng môn học và kết quả học đạt từ trung bình trở lên.
 - Đã xem một số phim, tác phẩm thơ ca, âm nhạc, hội họa kinh điển hoặc nổi bật trong năm, biết thu hoạch cái hay, cái đẹp trong mỗi tác phẩm.
 - Đã tham gia sáng tác ít nhất một trong các thể loại văn, thơ, nhạc, họa.
 - Tham gia các hoạt động, phong trào văn hóa, văn nghệ, xã hội thường xuyên của trường và địa phương.
 - Sử dụng một số chức năng và ứng dụng cơ bản của máy vi tính.
 - Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản.

4. Đoàn kết quốc tế

- Biết ý nghĩa và tham gia các hoạt động đoàn kết, hữu nghị của Việt Nam với các lực lượng tiền bối, yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

5. Rèn luyện và bảo vệ sức khỏe

- Bơi ít nhất 20m, hoặc đi bộ được 5km trở lên.
- Biết một bài võ hoặc một bài thể dục nhịp điệu phù hợp với lứa tuổi.
- Biết giữ gìn sức khỏe.
- Phân biệt được động mạch, tĩnh mạch, làm được garô cầm máu.
- Biết xử lý các trường hợp: ngã, đau bụng, bong gân, điện giật, chết đuối, bong, đứt vặt cắn, ngộ độc, bị ngạt.
- Có băng vệ sinh em gái (nếu là nữ).

6. Hiểu biết thiên nhiên, hành quân cắm trại

- Biết chọn một chỗ cắm trại; tự mình có thể dựng một cái lều, làm bếp.
- Chuẩn bị và làm món ăn ở trại. Biết ba cách lọc nước sạch, biết đốt các bếp trong bất cứ thời tiết nào.
 - Biết làm và dùng nút buộc thuyền, nút mò neo, biết tết các đầu dây, biết đan, biết buộc 2 cọc chèo bằng lối neo thẳng và chéo.
 - Biết truyền tin hoặc nhận tin bằng tay (kiểu sermapho), bằng cần moóc (truyền tin bằng còi, băng ánh sáng).
 - Biết dùng điện thoại và đánh điện tín.
 - Biết nhận xét và nhận được các dấu vết của người, vật, gia súc hay dã thú..

Ước lượng chiều dài, chiều cao, chiều rộng, vật nặng và số người.

- Biết đoán thời tiết bằng những hiện tượng trông thấy.
- Biết một số động vật quý hiếm cần được bảo vệ.
- Nhận biết được một số cây có ích dùng trong việc ăn uống, làm thuốc hay trong kĩ nghệ, biết những lá cây độc để tránh.
- Biết cách tìm phương hướng, ban ngày và ban đêm.

7. Phong cách người đội viên trưởng thành là người trọng danh dự, được mọi người tin tưởng.

- Lễ phép, lịch sự và không vụ lợi.
- Có lời nói và việc làm thống nhất.
- Biết tìm cách vượt khó khăn.

*** Yêu cầu hành động**

- Sẵn sàng làm việc tốt, nêu gương cho đội viên lớp dưới.
- Đạt kết quả tốt môn thi riêng của chi đội.

TIÊU CHUẨN CÁC CHUYÊN HIỆU CỦA CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN ĐỘI VIÊN

1. Chuyên hiệu NGHI THỨC ĐỘI VIÊN

+ **Hạng ba:**

1. Hát đúng Quốc ca, Đội ca.
2. Biết và hiểu rõ khẩu hiệu Đội.
3. Thực hiện một số yêu cầu về nghi thức Đội.
4. Biết 2 bài trống nghi thức Đội : chào cờ, hành tiến.
5. tham gia hướng dẫn Sao Nhi đồng hoạt động.

+ **Hạng nhì: Đã đạt hạng ba**

1. Biết mục tiêu phấn đấu, rèn luyện của đội viên.
2. Thực hành thuần thục các yêu cầu đối với đội viên về nghi thức Đội.
3. Biết đánh 3 bài trống nghi thức Đội: chào cờ, chào mừng, hành tiến.
4. Hướng dẫn Sao nhi đồng hoạt động.

+ **Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì**

1. Hiểu nội dung Chương trình rèn luyện đội viên.
2. Đọc và hiểu Điều lệ Đoàn, biết ý nghĩa của huy hiệu Đoàn, Cờ Đoàn.
3. Biết đánh thành thạo các bài trống của Đội.
4. Phụ trách Sao Nhi đồng hoặc hướng dẫn giúp các đội viên bậc dưới thực hiện Chương trình rèn luyện đội viên.

2. Chuyên hiệu KĨ NĂNG ĐỘI VIÊN

+ **Hạng ba:**

1. Biết các dấu đi đường khi hành quân cắm trại.
2. Biết hướng dẫn một số trò chơi.
3. Đã tham gia chơi “ trò chơi lớn”.
4. Biết sử dụng các loại nút: dẹt, thuyền chài, thợ dệt, ghé đơn,...

+ **Hạng nhì: Đã đạt hạng ba**

1. Sử dụng thành thạo các dấu đi đường khi hành quân cắm trại.
2. Biết tham gia dựng lều.
3. Thuộc và biết sử dụng tín hiệu móoc.
4. Biết viết và dịch 4 loại mật thư thường sử dụng cho các hoạt động tập thể của Đội.

+ **Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì**

1. Biết và sử dụng thành thạo các kĩ năng truyền tin đã học.
2. Biết truyền tin và nhận tin bằng còi, Semaphore và ánh sáng.
3. Biết viết và dịch các loại mật thư sử dụng cho các hoạt động tập thể.
4. Biết chọn một chỗ cắm trại và tự mình có thể dựng một cái lều, làm bếp và sống dưới lều.

5. Có hộp thư điện tử riêng, biết trao đổi thông tin bằng emai, biết tìm kiếm những thông tin bổ ích cho học tập và công tác Đội trên mạng internet.

3. Chuyên hiệu NHÀ SỬ HỌC NHỎ TUỔI

+ Hạng ba:

1. Biết các ngày đổi tên của Đội, biết tiểu sử Kim Đồng.

2. Biết tiểu sử của Bác Hồ và thuộc 5 điều Bác Hồ dạy.

3. Biết các di tích lịch sử cách mạng, thắng cảnh và các nghề truyền thống của địa phương mình.

4. Biết những giai đoạn cách mạng chính của lịch sử Việt Nam từ khi Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước, biết kể chuyện Thánh Gióng, Trần Quốc Toản.

+ Hạng nhì: Đã đạt hạng ba

1. Biết ngày thành lập Đoàn và các thời kì đổi tên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

2. Biết các phong trào truyền thống và các công trình lớn của Đội.

3. Biết một số đội viên anh hùng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc.

4. Biết các chiến thắng Bạch Đằng, Chi Lăng, Đồng Đa, Điện Biên Phủ, chiến dịch Hồ Chí Minh, kể được tên các vị anh hùng dân tộc trong các chiến thắng này.

5. Biết gương oanh liệt của một số liệt sĩ tiền bối của Đảng và một số anh hùng liệt sĩ ở địa phương mình.

+ Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì

1. Hiểu biết những điểm chính về lịch sử Đoàn và gương những đoàn viên thanh niên tiêu biểu.

2. Đọc các sách về lịch sử Đoàn, về Đảng, về Bác Hồ, chiến thắng Điện Biên Phủ, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

3. Học tập Điều lệ Đoàn, hiểu nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn viên và điều kiện vào Đoàn, biết ý nghĩa huy hiệu Đoàn.

4. Biết tên và ý nghĩa nội dung các phong trào hành động cách mạng của Đoàn hiện nay.

5. Biết sơ lược về tổ chức Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

6. Hướng dẫn, giới thiệu với bạn bè và mọi người về các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh của quê hương; tham gia giữ gìn, chăm sóc, làm đẹp các di tích lịch sử địa phương.

4. Chuyên hiệu NGHỆ SĨ NHỎ TUỔI

+ Hạng ba:

1. Hát đúng Quốc ca, Đội ca.

2. Thuộc và hát được một số bài hát về Bác Hồ và Đội TNTP Hồ Chí Minh.

3. Thuộc và kể được một số bài thơ, câu chuyện về Bác Hồ.

4. Tham gia hội diễn văn nghệ của lớp, của trường.

+ Hạng nhì: Đã đạt hạng ba

1. Thuộc một số bài hát truyền thống của Đội, Đoàn.
2. Đọc 3 bài thơ, kể 5 câu chuyện và hát một số bài hát về Bác Hồ.
3. Biết hát các bài hát theo chủ đề.
4. Tham gia hội diễn văn nghệ của lớp, của trường.

+ Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì

1. Thuộc một số nhất bài hát về cách mạng và quê hương đất nước; một số bài dân ca địa phương.
2. Biết nói chuyện để tuyên truyền cổ động và tham gia Đội Tuyên truyền Măng non.
4. Thường xuyên tham gia các hoạt động, phong trào văn hoá, văn nghệ của trường và địa phương.

5. Chuyên hiệu NHÀ SINH HỌC NHỎ TUỔI

+ Hạng ba:

1. Biết tên và hình dáng một số con vật trong thiên nhiên, con vật được con người nuôi dưỡng. Biết một số cây ăn quả, cây lương thực, cây thuốc, cây lấy gỗ.
2. Biết ích lợi và tác hại của một số con vật, cây trồng đó.
3. Có hành động chăm sóc, bảo vệ cây, con trong gia đình.

4. Biết phòng bệnh mùa hè, mùa đông; nhận biết một số cây thuốc nam: nhọ nồi, hương nhu, đinh lăng, rau má, sả,... và tác dụng chữa bệnh của từng loại cây.

+ Hạng nhì: Đã đạt hạng ba

1. Sưu tầm được một số tranh ảnh, các trang Web về các loài thú quý, cây cảnh đẹp và những cây trồng, vật nuôi có giá trị ở địa phương.
2. Chăm sóc cây trồng, vật nuôi ở gia đình, tham gia phong trào xanh – sạch – đẹp ở gia đình, trường lớp và địa phương.
3. Biết hướng dẫn, giới thiệu cho bạn bè và người thân về lợi ích một số loại cây, con sau khi sưu tầm được.
4. Biết buộc garô khi bị rắn cắn, chó dại cắn, máu chảy nhiều. Biết băng cố định khi bị gãy xương chân, tay, hô hấp nhân tạo.

+ Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì

1. Sưu tầm, biết tả cụ thể một số loài động vật, thực vật đã được học trong chương trình và ngoài chương trình. Tìm hiểu tác dụng, lợi ích của các động vật, thực vật đó về các mặt kinh tế, môi trường...

2. Có hành động cụ thể chăm sóc, bảo vệ nuôi dưỡng, phát triển kinh tế gia đình, xây dựng môi trường xanh – sạch – đẹp. Yêu thiên nhiên. Tham gia hoạt động trừ diệt các loại sâu bọ, động vật có hại đối với sức khỏe con người và môi sinh, mùa màng. Biết theo dõi, trừ dịch bệnh cho cây, con ở trong gia đình, địa phương.

3. Hiểu một số kỹ thuật tiên tiến về trồng trọt, chăn nuôi, cải tạo giống, bảo tồn các loài vật quý hiếm. Biết chăm sóc cây trồng, vật nuôi trong gia đình. Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu.

4. Biết xử lí các trường hợp đau bụng, bong gân, điện giật, chết đuối, bỗng, động vật cắn (đốt), ngộ độc, bị ngạt.

6. Chuyên hiệu VẬN ĐỘNG VIÊN NHỎ TUỔI

+ Hạng ba:

1. Tập đúng bài thể dục buổi sáng và giữa giờ.

2. Biết bơi hoặc nhảy dây, đá cầu và một số môn thể thao khác, phù hợp với bản thân.

3. Đi bộ từ 3 km trở lên.

4. Vận động được các bạn tham gia hoạt động thể dục thể thao.

+ Hạng nhì: Đã đạt hạng ba

1. Biết bơi và xử lí khi bị chuột rút,

2. Đi xe đạp được 5km trở lên.

3. Biết chơi ít nhất 1 môn thể dục thể thao. Tham gia vào một đội thể dục thể thao của chi đội, liên đội và vận động được các bạn tham gia.

+ Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì

1. Đi bộ được 5 km trở lên; bơi ít nhất 50 m.

2. Tập luyện 4 môn điền kinh phối hợp.

3. Biết 1 bài võ hoặc 1 bài thể dục nhịp điệu phù hợp với lứa tuổi.

4. Biết làm trọng tài một vài môn thể dục thể thao hoặc hướng dẫn một môn thể thao.

7. Chuyên hiệu AN TOÀN GIAO THÔNG

+ Hạng ba:

Biết các điều luật quy định về an toàn giao thông cho người đi bộ.

2. Biết các quy tắc giao thông, các biển báo, biển chỉ dẫn, tín hiệu: đi xe thuận chiều, ngược chiều, xuống dốc, lên dốc, trường học, bệnh viện, đường nguy hiểm,...

3. Biết nội dung hoạt động của phong trào “Thiếu nhi bảo vệ an toàn đường sắt”.

4. Biết những quy định về luật giao thông đường sắt, các biển tín hiệu, biển chỉ dẫn đường sắt cắt ngang đường bộ, biển báo nguy hiểm, những quy định khi vào ga đi tàu, vượt qua đường ngang,...

+ Hạng nhì: Đã đạt hạng ba

1. Biết hướng dẫn, giải thích cho bạn bè và mọi người thực hiện các quy định về luật giao thông cho người đi bộ, đi xe đạp.

2. Biết các biển báo cơ bản về giao thông đường sắt, đường sông. Biết những gương điển hình của phong trào bảo vệ an toàn đường sắt ở địa phương (nếu có).

3. Biết nhà ga và tuyến đường sắt đi qua địa phương mình (nếu có).

4. Biết các sự cố đe dọa an toàn đường sắt và cách xử lí khi những tình huống đó xảy ra.

5. Tham gia công tác bảo vệ an toàn đường sắt.

+ **Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì**

1. Biết các biển báo giao thông có liên quan đến đường bộ và một số biển báo giao thông đường sắt, đường sông.
2. Biết các tuyến đường sắt trên bản đồ đất nước. Biết tuyến đường sắt nước ta đi đến một số nước trong khu vực (tuyến liên vận quốc tế).
3. Biết một số điều trong Nghị định 39/CP của Chính phủ về đảm bảo an toàn giao thông.
4. Tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông ở công trường, địa phương, tuyên truyền bảo vệ đường sắt.

8. Chuyên hiệu KHÉO TAY HAY LÀM

+ **Hạng ba:**

1. Tự làm những việc phục vụ bản thân, vệ sinh cá nhân sạch sẽ.
2. Biết giúp gia đình, người thân công việc hàng ngày.
3. Tham gia tốt các hoạt động lao động ở trường lớp và trên địa bàn dân cư, tham gia phong trào xanh – sạch – đẹp.
4. Thực hiện tốt chương trình thủ công, vẽ, có một số sản phẩm được điểm cao.
5. Tự làm một đồ chơi bằng giấy, vải, gỗ cho bản thân và em bé.

+ **Hạng nhì: Đã đạt hạng ba**

1. Tự phục vụ tốt mọi sinh hoạt của bản thân.
2. Biết quét dọn nhà cửa sạch sẽ, gọn gàng. Biết nấu cơm, chăm sóc cây trồng, vật nuôi trong gia đình.
3. Giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà, sửa chữa đồ dùng của cá nhân và gia đình.
4. Tích cực tham gia các hoạt động lao động ở trường, lớp, Đội trên địa bàn dân cư : công trình Măng non, vệ sinh thôn xóm, trường lớp, phong trào xanh – sạch – đẹp. Tham gia chăm sóc, làm đẹp các di tích lịch sử tại địa phương.

+ **Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì**

1. Chỗ học, chỗ ngủ của bản thân ngăn nắp, gọn đẹp, vệ sinh quần áo sạch sẽ, biết tẩy vết bẩn, giặt, gấp, là (ủi) quần áo phẳng phiu cho bản thân và gia đình.
2. Chủ động sắp xếp nhà cửa, góc học tập gọn gàng, ngăn nắp, sạch đẹp. Chủ động giúp đỡ gia đình trong sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi...
3. Biết sửa chữa nhỏ: lau chùi xe đạp, sửa chữa đồ dùng đơn giản của bản thân và gia đình.
4. Có một số sản phẩm tự tay làm như: sổ tay, nhật ký, cắt dán, vẽ, nặn đồ dùng sinh hoạt, học tập, may vá, thêu, đan lát, làm đồ chơi tặng người đồng.
5. Tự chế biến một số món ăn.

9. Chuyên hiệu CHĂM HỌC

+ **Hạng ba:**

1. Đi học đều (không nghỉ học, không đi học muộn) chăm chỉ học tập.

2. Thực hiện tốt việc học ở lớp. Chú ý nghe giảng bài. Hăng hái phát biểu ý kiến, không quay cổ khi kiểm tra.

3. Thực hiện tốt việc học ở nhà:

- Học thuộc bài, làm bài tập đầy đủ.
- Có thời khoá biểu học ở nhà, có góc học tập.

4. Giúp đỡ bạn học kém:

- Học tập bạn học giỏi.
- Vượt khó học tập tốt, giúp ít nhất một bạn học kém dần tiến bộ.

5. Đạt kết quả học tập tốt:

Có sự tiến bộ về học tập, đạt điểm cao trong các bài kiểm tra và bài thi.

6. Học ngoại ngữ, tin học

- Biết một số chức năng cơ bản của máy vi tính.
- Biết một số câu giao tiếp cơ bản của một ngoại ngữ.

+ Hạng nhì: Đã đạt hạng ba

1. Đi học đều, chuyên cần (không bỏ tiết, không nghỉ học không có lí do chính đáng).

2. Thực hiện tốt việc học ở lớp, ở nhà:

- Học tập chuyên cần, có phương pháp.
- Học đều các môn học.

- Có góc học tập, thực hiện tốt giờ tự học ở trường và ở nhà.

3. Vượt khó học tốt, có việc làm cụ giúp bạn học kém hơn. Không giấu dốt, không quay cổ khi kiểm tra, thi.

4. Áp dụng bài học vào thực tiễn.

5. Đạt kết quả học tập tốt, luôn tiến bộ trong học tập.

6. Học ngoại ngữ, tin học

- Sử dụng được một số chức năng cơ bản của máy vi tính.
- Sử dụng một số câu giao tiếp cơ bản của một ngoại ngữ.

+ Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì

1. Có động cơ và thái độ học tập tốt, có ý thức tích lũy kiến thức.

2. Áp dụng phương pháp học tập tốt. Học đều các môn; không học lệch hoặc chỉ tập trung vào các môn thi. Biết vận dụng bài học vào thực tế.

3. Vượt khó để học tập tốt giúp được ít nhất 1 bạn học kém dần tiến bộ, học hỏi bạn giỏi.

4. Làm bài kiểm tra, bài thi nghiêm túc.

5. Đạt kết quả học tập tốt (có sự tiến bộ trong học tập) và trong các bài kiểm tra, bài thi.

6. Học ngoại ngữ, tin học

- Sử dụng một số chức năng và ứng dụng cơ bản của máy vi tính.

- Sử dụng được một ngoại ngữ trong giao tiếp đơn giản.

10. Chuyên hiệu HỮU NGHỊ QUỐC TẾ

+ Hạng ba:

1. Biết xem bản đồ thế giới, chỉ đúng vị trí và tên các châu lục.
2. Chỉ được vị trí nước Việt Nam trên bản đồ thế giới (địa cầu).
3. Biết tên các nước ở cạnh nước ta. Biết cờ và thủ đô các nước đó.
4. Biết tên phong trào thiếu nhi Việt Nam ủng hộ thiếu nhi quốc tế.
5. Biết chào hỏi những câu đơn giản bằng một ngoại ngữ.

+ Hạng nhì: Đã đạt hạng ba

1. Chỉ và nêu tên các nước trong khối ASEAN trên bản đồ thế giới và nói được tên thủ đô của các nước đó.
2. Biết được một số tuyến hàng không Việt Nam đi các nước.
3. Biết tên một tổ chức quốc tế về trẻ em.
4. Có tham gia học ngoại ngữ và vi tính (nơi có điều kiện).
5. Biết cách giao tiếp đơn giản bằng một ngoại ngữ.
6. Dành thời gian thích đáng cho việc học ngoại ngữ, thường xuyên trau dồi các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

+ Hạng nhất: Đã đạt hạng nhì

1. Giới thiệu được ít nhất 5 nước có quan hệ ngoại giao với nước ta (vị trí trên bản đồ, đặc điểm nổi bật, quốc kỳ,...).
2. Tham gia học ngoại ngữ (nơi có điều kiện).
3. Biết tên một số tổ chức quốc tế có quan hệ với nước ta.
4. Biết tên một số nước có hợp tác kinh tế, văn hóa,... với nước ta.
5. Có khả năng giới thiệu về bạn bè, liên đội, chi đội và gia đình, trường học, địa phương mình bằng một ngoại ngữ.
6. Tích cực tham gia các cuộc thi ngoại ngữ do nhà trường và các cơ quan liên quan tổ chức.

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH RÈN LUYỆN ĐỘI VIÊN

Chương trình rèn luyện Đội viên TNTP Hồ Chí Minh là chương trình giáo dục tổng hợp, đồng tâm, mang tính định hướng gồm những kiến thức về truyền thống lịch sử dân tộc, truyền thống của Đoàn, Đội, về nghiệp vụ công tác Đội; kiến thức về môi trường, sức khỏe, thể dục thể thao; về quân sự, giao thông; chăn nuôi, trồng trọt và những vấn đề quốc tế ... giúp cho Đội viên rèn luyện, phát triển toàn diện, trở thành người Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện Chương trình rèn luyện Đội viên là một trong các giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng đội viên; chất lượng hoạt động Đội; phong trào

thiếu nhi, chất lượng giáo dục, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong thời kỳ mới.

- Tạo phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong đội viên, thiếu nhi trên các lĩnh vực học tập, rèn luyện và sinh hoạt. Huy động được sự tham gia, vào cuộc của các cấp, các ngành, các lực lượng xã hội.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình rèn luyện đội viên phải được tiến hành đồng bộ, khoa học, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, phù hợp với thiếu nhi.

II. NỘI DUNG, CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1.Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Chương trình rèn luyện đội viên

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền để cung cấp, phổ biến cho đội viên, thiếu nhi hiểu, nắm chắc nội dung Chương trình rèn luyện đội viên thông qua các hoạt động: sinh hoạt liên, chi đội; phát thanh măng non, thông tin trên bảng tin của Đội; in phát tài liệu; tọa đàm, giao lưu tìm hiểu; tổ chức tập huấn trang bị kiến thức về chương trình, kỹ năng triển khai thực hiện cho đội ngũ cán bộ Ban Chỉ huy Liên đội, Chi đội, anh chị phụ trách, các giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn,...

- Chú trọng các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, các bậc phụ huynh học sinh, các lực lượng xã hội về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chương trình rèn luyện đội viên nhằm tạo sự ủng hộ, thống nhất trong việc triển khai thực hiện.

2. Đội viên đăng ký rèn luyện theo Chương trình rèn luyện đội viên

- Nhân dịp các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm trong năm học, tổ chức các hoạt động: lễ đăng ký, lễ kết giao ước thi đua thực hiện Chương trình rèn luyện đội viên giữa các đội viên, các Liên, Chi đội.

- Coi trọng các hình thức gây ấn tượng, tạo khí thế thi đua, tự hào trong đội viên, thiếu nhi đăng ký thi đua thực hiện chương trình.

3. Đội viên tự rèn luyện theo Chương trình rèn luyện đội viên

- Căn cứ nội dung của Chương trình rèn luyện đội viên, các anh, chị phụ trách, các thầy, cô giáo cần có sự hướng dẫn cho đội viên tự nghiên cứu, tìm hiểu thông qua các lớp tập huấn, các lớp huấn luyện, qua các giờ ngoại khóa, qua các môn học,...

- Coi trọng yếu tố đội viên chủ động, tự giác rèn luyện theo từng nội dung của chương trình, rèn luyện trong học tập, trong sinh hoạt hàng ngày ở gia đình và ngoài xã hội.

Lưu ý: Chương trình rèn luyện đội viên là chương trình giáo dục mang tính định hướng theo lứa tuổi, vì vậy các địa phương khi triển khai cần có sự điều chỉnh, bổ sung từng nội dung của chương trình cho phù hợp với tình hình cụ thể của các vùng miền để đội viên dễ thực hiện.

4. Biện pháp công nhận hoàn thành Chương trình rèn luyện đội viên

4.1 Hình thức công nhận

A. Các chuyên hiệu

1. Nghi thức đội viên

2. Kỹ năng đội viên
3. Nghề sĩ nhô tuổi
4. An toàn giao thông
5. Khéo tay hay làm
6. Vận động viên nhô tuổi
7. Nhà sinh học nhô tuổi
8. Chăm sóc
9. Nhà sử học nhô tuổi
10. Hữu nghị quốc tế

- Việc triển khai các chuyên hiệu phải được tiến hành khoa học, đồng bộ. Căn cứ tình hình, đặc điểm của từng địa phương mà triển khai 10 chuyên hiệu cho phù hợp, có thể theo các chặng, giai đoạn, chủ đề, chủ điểm, các trọng tâm công tác trong năm học.

- Đối với một số chuyên hiệu không phù hợp với thực tiễn một số địa phương, có thể tạm thời ban hành chuyên hiệu riêng của địa phương mình. Tuy nhiên, để đảm bảo tính thống nhất trong cả nước, số chuyên hiệu do địa phương ban hành không vượt quá 1/3 số chuyên hiệu của Chương trình rèn luyện đội viên và phải được sự thống nhất, đồng ý của Hội đồng Đội Trung ương.

Các chuyên hiệu chia làm 3 hạng: hạng ba, hạng nhì, hạng nhất.

B. Chứng nhận:

Chuyên hiệu được chứng nhận trong *Sổ theo dõi rèn luyện nhi đồng và đội viên* do Hội đồng Đội Trung ương và Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chương trình rèn luyện đội viên được chứng nhận hoàn thành theo lứa tuổi.

- Hoàn thành Chương trình Măng non (từ 9 đến 11 tuổi).
- Hoàn thành Chương trình Sẵn sàng (từ 11 đến 13 tuổi).
- Hoàn thành Chương trình Trưởng thành (từ 13 đến 15 tuổi).

4.2 Công tác kiểm tra, công nhận đạt các chuyên hiệu

- Hình thức kiểm tra, công nhận: căn cứ tình hình cụ thể của địa phương, của từng cấp mà tổ chức các hình thức kiểm tra cho phù hợp, đa dạng, phong phú, tạo không khí thi đua vui tươi, phấn khởi và tự hào cho đội viên khi được tham gia; đảm bảo phương châm “Học mà vui – Vui mà học”.

+ Hình thức kiểm tra cần vận dụng sáng tạo thông qua các hoạt động thi trắc nghiệm, thi viết, thi vấn đáp; thi theo tập thể hoặc đại diện; thông qua điểm thi, kết quả học tập các bộ môn học; thông qua sinh hoạt, hoạt động Đội. Quá trình kiểm tra cần coi trọng chất lượng, tránh các biểu hiện mang tính hình thức, chạy theo số lượng.

- Công tác kiểm tra và việc chứng nhận, công nhận đội viên đạt các chuyên hiệu và hoàn thành chương trình phải được tiến hành thường xuyên, liên tục theo chủ đề, chủ điểm trong năm với các hình thức phong phú, tạo không khí vui tươi, tự hào trong đội viên.

- Quy mô kiểm tra, công nhận: việc tổ chức kiểm tra nên tiến hành với quy mô ở các cấp khác nhau, tạo không khí thi đua trong đội viên và tổ chức Đội như giữa các chi đội; các liên đội; các cụm, các quận, huyện,....

- Việc kí công nhận các chuyên hiệu và công nhận hoàn thành Chương trình rèn luyện đội viên trong phạm vi cấp nào tổ chức th (xã, huyện, tỉnh) thi do Chủ tịch Hội đồng Đội cùng cấp kí và đóng dấu (những nơi chưa có Hội đồng Đội xã thì Bí thư xã kí và đóng dấu).

- Việc thực hiện Chương trình rèn luyện đội viên, nhất là việc kiểm tra công nhận các chuyên hiệu và hoàn thành Chương trình rèn luyện đội viên nhất thiết phải gắn với việc công nhận các danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ, liên đội, chi đội mạnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các cấp chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện cho phù hợp với địa phương, đơn vị mình. Trong quá trình triển khai, các địa phương cần cụ thể hóa các nội dung của Chương trình rèn luyện đội viên cho phù hợp với từng vùng miền, đối tượng.

- Xây dựng cơ chế phối hợp với các ngành, các lực lượng xã hội để tạo sự thống nhất, huy động nguồn lực phục vụ cho Chương trình rèn luyện đội viên.

- Tổ chức tập huấn trang bị kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng triển khai cho đội ngũ cán bộ Đội. Chú trọng việc chỉ đạo điểm; sơ tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình rèn luyện đội viên ở các cấp; giới thiệu và nhân điển hình.

1. Cấp Trung ương

- Thường xuyên rà soát, bổ sung các nội dung Chương trình rèn luyện đội viên cho phù hợp với tình hình, điều kiện mới.

- Chỉ đạo trọng tâm thực hiện gắn với chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi hàng năm; tăng cường tổng kết, chỉ đạo điểm, giới thiệu và nhân rộng những mô hình tốt, kinh nghiệm hay...

- Tổ chức tập huấn trang bị kiến thức, nghiệp vụ kỹ năng triển khai cho đội ngũ cán bộ Đội.

2. Các tỉnh, thành

- Hội đồng Đội các tỉnh, thành chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cho phù hợp với địa phương, đơn vị mình. Trong quá trình triển khai, các địa phương cần cụ thể hóa các nội dung của Chương trình rèn luyện đội viên cho phù hợp với từng vùng miền, đối tượng.

- Xây dựng cơ chế phối hợp với các ngành, các lực lượng xã hội để tạo sự thống nhất, huy động nguồn lực cho Chương trình rèn luyện đội viên. Phối hợp với ngành giáo dục đào tạo thống nhất triển khai cuốn sổ theo dõi rèn luyện nhi đồng và đội viên tới các em nhi đồng, đội viên trong cả nước.

- Vận dụng, kết hợp triển khai Chương trình rèn luyện đội viên gắn với thực hiện các mô hình mới, mô hình giáo dục kỹ năng như học kì quân đội, trại hè xanh... tạo điều kiện thuận lợi cho các em thiếu nhi học tập rèn luyện gắn với nhu cầu giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực trong thời kì mới./.